

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2418/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 6 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc rà soát quy định, thủ tục hành chính và cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 886/SXD-VP ngày 18/6/2015; của Sở Nội vụ tại văn bản số 620/SNV-CCHC ngày 05/6/2015; của Sở Tư pháp tại văn bản số 979/STP-KSTT ngày 17/6/2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 29 (hai mươi chín) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh.

(Có danh mục các thủ tục hành chính và nội dung cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 28/8/2009; Quyết định số 3054/QĐ-UBND ngày 21/10/2010; Quyết định số 3385/QĐ-UBND ngày 20/10/2011; Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 16/4/2012; Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 24/5/2013; Quyết định số 4165/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh.

**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc các sở và Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó VP/UB tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, XD<sub>2</sub>.

**Gửi:**

- + Bản giấy: Sở XD và TP không nhận ĐT (10b);
- + Bản điện tử: Các thành phần khác.

*Đinh*



**Lê Đình Sơn**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH HÀ TĨNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2 /QĐ-UBND ngày 29 /6/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH HÀ TĨNH**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực Xây dựng</b>	
1	Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo
2	Giới thiệu địa điểm xây dựng công trình (đầu tư)
3	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trong đô thị
4	Điều chỉnh giấy phép xây dựng
5	Gia hạn giấy phép xây dựng
6	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng
7	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng
8	Cấp chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng
9	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng
10	Cấp chứng chỉ hành nghề Giám sát thi công xây dựng công trình
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Giám sát thi công xây dựng công trình
12	Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là cá nhân hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư XD
13	Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư XD
14	Cấp chứng chỉ định giá hạng 2
15	Thẩm định tổng mặt bằng sử dụng đất XD công trình (dự án đầu tư)
16	Cấp giấy phép XD công trình không theo tuyến
17	Cấp giấy phép XD công trình theo tuyến trong đô thị
18	Cấp giấy phép XD công trình tôn giáo, tín ngưỡng
19	Cấp giấy phép XD công trình tượng đài, tranh hoành tráng
20	Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn
21	Cấp giấy phép xây dựng cho dự án
22	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình

<b>II. Lĩnh vực Quy hoạch</b>	
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch
2	Thẩm định đồ án quy hoạch
3	Thẩm định công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước
<b>III. Lĩnh vực Viễn thông</b>	
1	Cấp giấy phép trạm BTS loại 1
<b>IV. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản</b>	
1	Chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án, khu nhà ở, dự án hạ tầng khu công nghiệp
2	Cấp Chứng chỉ môi giới bất động sản
3	Cấp chứng chỉ định giá bất động sản